TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHS** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày: 12-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHS, TỈNH THANH HÓA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Lâm

2. Ông Mai Đức Danh

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thị xã NghS, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại Toà án nhân dân thị xã NghS, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/TLST – HS ngày 19 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2022/HSST – QĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm Đình H – Sinh năm: 1989 tại xã HL, Huyện ĐTh, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKTT: Thôn PhX, xã HL, Huyện ĐTh, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Phạm Đình H1 – Sinh năm: 1957 và bà: Trần Thị L– Sinh năm: 1957;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/8/2021 đến ngày 28/8/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Nguyễn Thị H – Sinh năm: 1988; Trú tại: Phường Nghx, quận LCh, Thành phố Hải Phòng (Vắng)

- Chị Hà Thị H1 – Sinh năm: 1992; Trú tại: Thôn KhTr, xã TL, Tx. NghS, tỉnh Thanh Hóa (Vắng)

- Anh Lê Xuân Th – Sinh năm: 1993; Trú tại: Thôn KhTr, xã TL, Tx. NghS, tỉnh Thanh Hóa (Vắng)

*** Người làm chứng:** Anh Lê Văn T – Sinh năm: 1989; Trú tại: TDP HL, phường ML, thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa (Vắng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h ngày 21/8/2021, tổ công tác Công an thị xã NghS tuần tra làm nhiệm vụ trên tuyến đường 513 thuộc địa phận tổ dân phố HL, phường ML, thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với Phạm Đình H *(Sinh năm 1989, trú tại Thôn PhX, xã HL, Huyện ĐTh, tỉnh Hà Tĩnh)* phát hiện H mang theo một thùng bìa cát tông màu vàng đỏ, bên trong thùng có 06 khối hộp dạng hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau, mỗi hộp đựng trong từng túi nilon màu đen, kích thước hộp là (15x15x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, H khai nhận đây là pháo nổ H mua về để sử dụng trong dịp Tết Nguyên đán. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Đình H về hành vi vận chuyển hàng cấm; niêm phong 06 khối hộp trên phục vụ công tác điều tra.

Tại Bản kết luận giám định số 2675/PC09, ngày 23/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: *06 (sáu) khối hộp dạng hình hộp chữ nhật, mỗi khối hộp có kích thước (15x15x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 36 (ba sáu) vật hình trụ tròn liên kết với nhau, mỗi vật có chiều dài 10cm, đường kính 2,2cm, trong thùng các tông niêm phong của vụ trên gửi đến giám định đều là loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ). Tổng khối lượng 06 (sáu) khối hộp pháo trên là 7,98kg (bảy phẩy chín tám ki lô gam).*

Tại bản Kết luận giám định số 2756/PC09 ngày 31/08/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: *Phát hiện thấy 04 (bốn) dấu vết đường vân trên thùng catton, không đủ yếu tố giám định.*

Quá trình điều tra, bị can đã thành khẩn khai báo hành vi vận chuyển hàng cấm như đã nêu trên. Lời khai của bị can phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Về nguồn gốc pháo nổ, Phạm Đình H khai trước đó vào ngày 19/8/2021, Lê Xuân Th *(Sinh năm 1993, trú tại thôn Khoa Trường, xã Tùng Lâm, thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa)* có điện thoại cho H đặt vấn đề bán pháo nổ cho H với giá 200.000 đồng/1 hộp, đến ngày 21/8/2021, Th hẹn gặp H tại khu vực phía Nam đường 513, thuộc tổ dân phố HL, phường ML, thị xã NghS, tại đây Th giao pháo cho H. Trên đường H đem số pháo về nhà trọ, thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên. Ngoài ra H còn khai nhận, quá trình giao dịch mua bán pháo nổ, Th đã sử dụng các số điện thoại 0988553023 và 0799069332 gọi đến số thuê bao 0823423838 của H.

Tiến hành xác minh lời khai của H để mở rộng vụ án, Cơ quan điều tra đã triệu tập làm việc với Lê Xuân Th, nhưng Th không thừa nhận đã bán pháo nổ cho H. Xác minh 02 số điện thoại H khai Th đã sử dụng liên lạc với H, kết quả các số điện thoại này không phải của H, mà chủ thuê bao số điện thoại 0799069332 là chị Nguyễn Thị H *(Sinh ngày 08/9/1988 trú tại Phường Nghx, quận LCh, thành phố Hải Phòng)* và chủ thuê bao số điện thoại 0988553023 là chị Hà Thị H1 *(Sinh ngày 03/5/1992 trú tại xã Thiết Ống, Huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa, là vợ của Lê Xuân Th)*, chị Hương khai không quen biết Th, không có việc cho Th sử dụng số điện thoại của chị để liên lạc mua bán pháo nổ; về phần chị Hiền khai, số điện trên chị đã bị mất vào tháng 02/2021, chị không quen biết và không liên lạc với Phạm Đình H. Ngoài lời khai của Phạm Đình H, thì không còn có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định Lê Xuân Th là người đã bán pháo nổ cho H như H đã khai báo, nên không có căn cứ để xử lý đối với Th về hành vi tàng trữ, vận chuyển hàng cấm.

Về vật chứng vụ án:

Thông qua bắt người phạm tội quả tang và bị can tự giác giao nộp, Cơ quan điều tra đã tạm giữ các vật chứng, tài sản sau sau:

- 01 thùng giấy cát tông kích thước (51x27x22)cm, bên trong có 06 khối hộp dạng hình hộp chữ nhật được bọc trong túi ni lông màu đen, có đặc điểm giống nhau, mỗi hộp có kích thước (15x15x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, loại 256GB, màu xám, số sê ri: F2LZGHK6N711, lắp số sim: 0823423838.

Sau khi giám định, Cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật giám định, gồm: 06 (sáu) khối hộp dạng hình hộp chữ nhật, mỗi khối hộp có kích thước (15x15x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài tất cả đựng trong hộp các tông màu vàng. Tổng khối lượng 06 (sáu) khối hộp hình chữ nhật trên còn lại là 7,8kg (bảy phẩy tám ki lô gam). Tất cả các mẫu vật trên được niêm phong trong thùng giấy cát tông kích thước (54,5x31x28)cm được dán kín, niêm phong bởi chữ ký đứng tên Hoàng Tiến Hà, Lê Sỹ Hải, Lê Thị Bích Ngọc và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa".

Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, loại 256GB, màu xám, số sê ri: F2LZGHK6N711, lắp số sim: 0823423838 là điện thoại H dùng để liên lạc mua pháo nổ. Hiện đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số: 20/CT – VKSNS ngày 18/01/2022 của VKSND thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Phạm Đình H về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 của BLHS.

**Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS.

Tuyên bố bị cáo Phạm Đình H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo Phạm Đình H là từ 07 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 14 tháng đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 thùng các tông màu vàng, kích thước (54,5x31x28)cm được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Hoàng Tiến Hà, Lê Thị Bích Ngọc, Lê Sỹ Hải và các hình dấu của Phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng 06 khối hộp dạng hình hộp chữ nhật, mỗi khối hộp có kích thước (15x15x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc in chữ nước ngoài, tất cả đựng trong hộp các tông màu vàng. Tổng khối lượng 06 khối hộp hình hộp chữ nhật trên còn lại là 7,8kg (Bảy phẩy tám ki lô gam).

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, loại 256GB, màu xám, số seri: F2LZGHK6N711, số Imei: 353917101689006, lắp số sim: 0823.423838, máy đã qua sử dụng.

(*Theo phiếu nhập kho số NK2022/39 ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa).*

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Bị cáo thống nhất với tội danh mà VKSND thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa truy tố, không có tranh luận gì. Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã NghS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã NghS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Phạm Đình H khai nhận vào khoảng 21 giờ ngày 21/8/2021, tại tổ dân phố HL, phường

ML, thị xã NghS, tỉnh Thanh Hoá, Phạm Đình H có hành vi vận chuyển trái phép 7,98kg pháo nổ thì bị Công an thị xã NghS phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cũng như lời khai tại CQĐT, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội.

Tại phiên toà, đại diện VKSND thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Phạm Đình H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh và lưu thông hàng hóa. Pháo nổ là một loại mặt hàng mà Nhà nước cấm lưu hành, sử dụng khi chưa đủ điều kiện về sự an toàn phòng cháy, chữa cháy. Bởi việc người dân tự ý vận chuyển, sử dụng pháo nổ đã gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của chính bản thân người vận chuyển, sử dụng cũng như những người xung quanh. Trên thực tế, đã có rất nhiều vụ thương vong xảy ra mà nguyên nhân trực tiếp bắt nguồn từ pháo nổ. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử và buộc bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình là cần thiết.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bản thân bị cáo trước và sau khi phạm tội là người luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật của địa phương. Việc bị cáo phạm tội một phần cũng do đua đòi bạn bè và muốn sử dụng pháo nổ trong dịp tết Nguyên đán nên bị cáo vẫn bất chấp quy định của pháp luật, cố tình mua về để sử dụng. Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình nên đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn, hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

Đối chiếu với pháp luật hình sự, nghĩ không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS để bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục, rèn luyện bị cáo và cũng để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 thùng các tông màu vàng, kích thước (54,5x31x28)cm được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Hoàng Tiến Hà, Lê Thị Bích Ngọc, Lê Sỹ Hải và các hình dấu của Phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng 06 khối hộp dạng hình hộp chữ nhật, mỗi khối hộp có kích thước (15x15x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc in chữ nước ngoài, tất cả

đựng trong hộp các tông màu vàng. Tổng khối lượng 06 khối hộp hình hộp chữ nhật trên còn lại là 7,8kg (Bảy phẩy tám ki lô gam).

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, loại 256GB, màu xám, số seri: F2LZGHK6N711, số Imei: 353917101689006, lắp số sim: 0823.423838, máy đã qua sử dụng.

(*Theo phiếu nhập kho số NK2022/39 ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa).*

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 50 triệu đồng". Nhưng do bị cáo hiện tại không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Buộc bị cáo Phạm Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của BLHS.

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đình H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm"'.

- Xử phạt: Phạm Đình H 07 *(Bảy)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 14 *(Mười bốn)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho UBND xã HL, Huyện ĐTh, tỉnh Hà Tĩnh, để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ hiện đang được bảo quản tại Chi cục THADS thị xã NghS.

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max kèm số sim 0823423838, máy đã qua sử dụng là điện thoại mà bị cáo đã dùng liên lạc để mua pháo nổ.

(*Theo phiếu nhập kho số NK2022/39 ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa).*

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 các điểm a khoản 1 Điều 23; mục 1 phần I và điểm b tiểu mục 1.3 mục 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Phạm Đình H phải chịu **200.000đ** *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Thanh Hoá;
-VKSND tỉnh Thanh Hóa
-VKSND thị xã NghS;
- Cơ quan CSĐT-CA thị xã NghS;
- Nhà tạm giữ - CA thị xã NghS;
- Chi cục THADS thị xã NghS;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Thanh Nga